TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 21-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Hiển.

2. Bà Nguyễn Thị Nhiễu.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Tho - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo: **Nguyễn Thị Tr**, sinh ngày 29 tháng 5 năm 1998 tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn Ph, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; con ông: Nguyễn Văn Ch (đã chết) và bà Phạm Thị M; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt)*

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn Tạ Ngoại 2, xã A, huyện V, thành phố Hải Phòng. (*Đã chết)*

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1966 (chồng của bị hại,);
2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990 (con đẻ của bị hại);
3. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992 (con đẻ của bị hại).

Đều cư trú tại: Thôn Tạ Ngoại 2, xã A, huyện V, TP Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn C và anh Nguyễn Văn Đ: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Tạ Ngoại 2, xã A, huyện V,

TP Hải Phòng. *(Theo Giấy ủy quyền ngày 12 tháng 12 năm 2022). (Ông C, anh Đ và anh Đ đều vắng mặt).*

- *Người làm chứng*:

1. Bà Trần Thị Th, sinh năm 1957;

2. Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1964;

Đều cư trú tại: Thôn T, xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình *(đều vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 05 tháng 12 năm 2022, Nguyễn Thị Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 17B3-565.15, có giấy phép lái xe hạng A1, đi trên đường Quốc lộ 10 theo hướng từ thành phố Thái Bình đi thành phố Nam Định. Khi đi đến đoạn đường Km 98+500 Quốc lộ 10, thuộc địa phận thôn Tân Đệ, xã Tân Lập, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, đây là đoạn đường đôi, có dải phân cách giữa, đường áp phan trải nhựa, đường thẳng gồm 03 làn đường được phân chia bằng vạch kẻ đường, tính từ dải phân cách giữa vào mép đường bên phải theo hướng từ Thái Bình đi Nam Định chiều rộng mỗi làn đường tương ứng là 4,64m, 3,60m, 2,33m; làn đường mở rộng đo rộng 4m. Nguyễn Thị Tr điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 50km/h, trong điều kiện trời tối, có mưa, mật độ người và phương tiện tham gia giao thông ít. Do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức để có thể dừng lại một cách an toàn khi có tình huống nguy hiểm, không kịp thời phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển kiểm soát 16F2-4527 do bà Phạm Thị Đ đang điều khiển đi phía trước cùng chiều, nên đèn xi nhan phía trước bên trái và cánh yếm bên trái xe mô tô do Tr điều khiển đã va chạm với khung kim loại dạng giá để hàng gắn cố định phía trên đai xách yên và hai bên thân xe mô tô bà Đ điều khiển, chắn bùn bánh trước và mặt lăn, phần tiếp giáp bên trái của bánh lốp trước xe mô tô của Tr va chạm với chân phải của bà Đ. Sau khi xảy ra va chạm, hai xe mô tô và người ngã, đổ xuống mặt đường. Hậu quả: bà Nguyễn Thị Đ bị chấn thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, đến 10 giờ 05 phút cùng ngày bà Đ chết tại gia đình; hai xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 288/KL-KTHS(PY) ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình thể hiện:

"1. Các dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng giữa chẩm, chảy máu não; gãy xương đùi bên phải.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Phạm Thị Đ chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương".

Bản Cáo trạng số: 27/CT-VKSVT ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tr về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Tr thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tr phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tr từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 140.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác, do đó không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng và tài sản: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Tr. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư đã trả lại: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đen, biển kiểm soát 17B3-565.15; 07 mảnh nhựa trong suốt thu tại hiện trường; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 17001129 cho bị cáo Nguyễn Thị Tr; và đã trả lại: 01 xe mô tô dán nhãn hiệu Honda Dream II, màu sơn nâu, biển kiểm soát 16F2-4527, trên đai xách yên và hai bên thân xe phía sau có gắn cố định khung kim loại dạng giá để hàng; 01 khung kim loại sáng màu bảo vệ máy; 01 bu lông bằng kim loại; 01 chiếc áo khoác rét màu xanh đã qua sử dụng; 01 ống vải len, dạng ống quần đã qua sử dụng cho anh Nguyễn Văn Đ là người đại diện hợp pháp của bị hại.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của địa phương. Bị cáo rất ân hận về hành vi của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiếp hành tố tụng, người tiếp hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh tử thi; biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; bản kết luận giám định số 288/KL-KTHS(PY); bản kết luận định giá tài sản; bản kết luận giám định số 42/KL-KTHS(CH); phiếu kiểm tra nồng độ cồn đối với bị cáo; biên bản ghi lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ ngày 05 tháng 12 năm 2022, Nguyễn Thị Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 17B3-565.15 khi đi đến đoạn đường Km 98+500 Quốc lộ 10, thuộc địa phận thôn Tân Đệ, xã Tân Lập, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn khi có tình huống nguy hiểm, không kịp thời phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển kiểm soát 16F2-4527 do bà Phạm Thị Đ đang điều khiển đi phía trước cùng chiều nên đã dẫn tới va chạm giữa hai phương tiện. Hậu quả của vụ tai nạn khiến bà Đ chết; hai xe mô tô hư hỏng nhẹ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, quy định cụ thể tại khoản 2, khoản 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải, đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 8. Luật Giao thông đường bộ: Các hành vi bị nghiêm cấm

" ...23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Điều 12 Luật Giao thông đường bộ: Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình...

Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT: Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc

độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;

...

11. Trời mưa; có sương mù, khói, bụi; mặt đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi ..."

Điều 260 Bộ luật Hình sự: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;..."

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng cho của bà Nguyễn Thị Đ. An toàn giao thông hiện nay đang là vấn đề mà Đảng và Nhà nước ta đặc biệt chú trọng, đã có nhiều chủ trương và biện pháp tích cực để hạn chế góp phần giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông nhằm bảo vệ sức khỏe, tài sản của công dân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi vô ý. Bị cáo điều khiển phương tiện giao thông do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên đã để xảy ra tai nạn nghiêm trọng, hậu quả làm bà Đ chết.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Thị Tr có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần xử phạt bị cáo với mức án như đại diện của Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 còn quy định: "Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất

định từ 01 năm đến 05 năm.". Xét thấy bị cáo không phải hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 140.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác, do đó không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản khác: Giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 17 tháng 3 năm 2021 mang tên Nguyễn Thị Tr là giấy tờ hợp pháp của bị cáo Trâm nên cần áp dụng Điều 106 Bộ luật Hình sự trả lại cho bị cáo.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đen, biển kiểm soát 17B3-565.15; 07 mảnh nhựa trong suốt thu tại hiện trường; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 17001129 là tài sản của bị cáo Nguyễn Thị Tr; 01 xe mô tô dán nhãn hiệu Honda Dream II, màu sơn nâu, biển kiểm soát 16F2-4527, trên đai xách yên và hai bên thân xe phía sau có gắn cố định khung kim loại dạng giá để hàng; 01 khung kim loại sáng màu bảo vệ máy; 01 bu lông bằng kim loại; 01 chiếc áo khoác rét màu xanh đã qua sử dụng; 01 ống vải len, dạng ống quần đã qua sử dụng là tài sản của bị hại. Việc trả lại tài sản cho bị cáo Tr và cho đại diện hợp pháp của bị hại theo Quyết định xử lý vật chứng, trả tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư là đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tr phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21 tháng 4 năm 2023). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3

Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng và tài sản khác: Trả cho bị cáo Nguyễn Thị Tr 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 011219018032 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 17 tháng 3 năm 2021. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư đã trả lại: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đen, biển kiểm soát 17B3-565.15; 07 mảnh nhựa trong suốt thu tại hiện trường; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 17001129 cho bị cáo Nguyễn Thị Tr; và đã trả lại: 01 xe mô tô dán nhãn hiệu Honda Dream II, màu sơn nâu, biển kiểm soát 16F2-4527, trên đai xách yên và hai bên thân xe phía sau có gắn cố định khung kim loại dạng giá để hàng; 01 khung kim loại sáng màu bảo vệ máy; 01 bu lông bằng kim loại; 01 chiếc áo khoác rét màu xanh đã qua sử dụng; 01 ống vải len, dạng ống quần đã qua sử dụng cho anh Nguyễn Văn Đoàn là người đại diện hợp pháp của bị hại.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21 tháng 4 năm 2023). Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Xuân Huyền

Nơi nhận:
- Bị cáo; nơi cư trú của bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- VKSND huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; HCTP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Huyền